

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 20- 01- 2022
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nới

2. Bà Trần Thị Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị L Phương- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà,
tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2021/TLST-
HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 01
năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị L, sinh năm 1986

Đăng ký HKTT: Thôn Ph, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Chị L và anh Th đều đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn là chị Đào Thị L trình
bày:

Chị kết hôn tự nguyện với anh Hoàng Văn Th và có đăng ký kết hôn tại Ủy
ban nhân dân xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày
17/4/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 01/2020

thì phát sinh mâu thuẫn do anh Th chơi bời cờ bạc về đánh chửi, đuổi chị ra khỏi nhà. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn anh Th

Chị và anh Th có 02 con chung là Hoàng Việt A, sinh ngày 25/02/2011 và Hoàng Thị Thùy Tr, sinh ngày 05/02/2014. Sau khi ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Th phải góp cấp dưỡng nuôi hai con chung. Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn là anh Hoàng Văn Th trong bản tự khai đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như chị L trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến tháng 9/2020 thì phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau do anh chơi bời cờ bạc và vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2020 đến nay. Anh nhất trí ly hôn với chị L và đồng ý để chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Hoàng Việt A và Hoàng Thị Thùy Tr theo yêu cầu của chị L. Về tài sản, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; về quan hệ hôn nhân cần xử cho chị L được ly hôn anh Th; về quan hệ con chung: cần xử giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Hoàng Việt A và Hoàng Thị Thùy Tr. Anh Th không phải góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị L; về quan hệ tài sản không đặt ra giải quyết. Chị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Th xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cho đến nay, cả hai bên đều xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do anh Th ham chơi cờ bạc và đồng ý giải quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị L và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị L được ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về nuôi dưỡng con chung: Anh Th đồng ý để chị L nuôi dưỡng cả hai con chung; cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, anh Th không phải góp cấp dưỡng nuôi hai con chung do chị L không yêu cầu là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ tài sản: Chị L và anh Th đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đào Thị L được ly hôn anh Hoàng Văn Th.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Đào Thị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Hoàng Việt A, sinh ngày 25/02/2011 và Hoàng Thị Thùy Tr, sinh ngày 05/02/2014. Anh Th không phải góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị L. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đào Thị L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003418 ngày 13/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đào Thị L và anh Hoàng Văn Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã Thái Hưng, H. Hưng Hà,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng